

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HSST

Ngày 28 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU- TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Bá Diễn

+ *Các Hội thẩm nh1 dân:* Ông Nguyễn Ngọc Anh và ông Huỳnh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Phước S, sinh 28/11/2000, tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Lái xe;

Trình độ học vấn: 06/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;

Họ tên cha: Nguyễn Phước M, sinh năm 1954;

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1959;

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con út và chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 19/12/2020 và bị tạm giữ từ ngày 20/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ của Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

2. Trương Chí C, sinh ngày 19/6/2000, tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi cư trú: Ấp C, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ học vấn: 03/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa;

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;

Họ tên cha: Trương Chí H, sinh năm 1980;

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1982;

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ nhất và chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 19/12/2020 và bị tạm giữ từ ngày 20/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ của Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Bà Trần Thị Thu Q, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Các bị cáo và bà Nguyễn Thị H1 có mặt tham gia phiên tòa, bà Trần Thị Thu Q vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phước S, Trương Chí C là các đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 19/12/2020, S rủ C đi mua ma túy về cùng sử dụng, C đồng ý. C điều khiển xe mô tô biển số 60B9-SSSSS chở S đến mua của đối tượng Trần Văn H, sinh năm 1995, ngụ ấp 4, xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu 01 bịch ma túy đá với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, C chở S đi tìm nơi sử dụng. Khi đến đoạn đường liên ấp 4 – Bàu Phụng – Cây Cây thuộc ấp Bàu Phụng, xã Phú Lý thì S và C bị Công an xã Phú Lý yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Thấy vậy S vút bịch ma túy đang cầm trên tay xuống đất. Công an xã Phú lý bắt giữ S, C và thu giữ bịch ma túy mà S đã vút xuống đất.

Tang vật thu giữ gồm: 01 bịch nilon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô biển số 60B9-SSSSS; 01 điện thoại di động OPPO A5S; 01 điện thoại di động OPPO F3 Plus.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã tiến hành trưng cầu giám định 01 bịch nilon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng đã thu giữ của S và C. Tại Kết luận giám định số 2885/KLGD-PC09

ngày 23/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1568 gam, loại Methamphetamine”. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1381gam. Toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 2885/KLGD-PC09.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKSVC ngày 11/5/2021, Viện kiểm sát nH1 dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử Nguyễn Phước S, Trương Chí C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với xe mô tô biển số 60B9-SSSSS do bà Trần Thị Thu Q là chủ sở hữu. Ngày 19/12/2020, anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1999 ngụ ấp B, xã P, huyện V là con của bà Q mượn xe mô tô đi chơi, sau đó anh T cho Nguyễn Phước S mượn nhưng không biết mục đích S sử dụng đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả xe mô tô biển số 60B9-SSSSS cho bà Trần Thị Thu Q.

Đối với đối tượng Trần Văn H có hành vi bán ma túy cho các bị cáo, hiện nay vắng mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước S từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 04 tháng tù; xử phạt bị cáo Trương Chí C từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; trả lại chiếc điện thoại di động OPPO F3 Plus cho bà Nguyễn Thị H1 và trả lại chiếc điện thoại di động OPPO A5S cho C. Đồng thời, buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Phước S, Trương Chí C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/12/2020, tại đường liên ấp 4 - Bàu Phụng - Cây Cầy thuộc ấp Bàu Phụng, xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Phước S cùng Trương Chí C có hành vi tàng trữ trái phép 0,1568 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện và bắt quả tang. Như vậy, các bị cáo Nguyễn Phước S, Trương Chí C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định thuộc chế độ quản lý các chất ma túy, nên cần xử phạt các bị cáo hình phạt tù có thời hạn với mức đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tôn trọng pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[2]. Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn; bị cáo S là người khởi xướng, rủ bị cáo C đi mua ma túy về sử dụng và là người trực tiếp mua, cất giữ ma túy; bị cáo C đồng ý và điều khiển xe chở S đi mua ma túy với vai trò là người giúp sức trong vụ án nên mức hình phạt đối với bị cáo S phải nghiêm khắc hơn bị cáo C.

[3]. Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Các bị cáo có nH1 tH1 tốt; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 2885/KLGD-PC09 ngày 23/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động OPPO A5S của bị cáo C không sử dụng vào việc phạm tội nên trả cho bị cáo C.

- 01 chiếc điện thoại di động OPPO F3 Plus của bà Nguyễn Thị H1 là mẹ bị cáo S, khi bị cáo S sử dụng vào việc phạm tội bà H1 không biết nên trả cho bà H1.

[5]. Đối với đối tượng Trần Văn H có hành vi bán ma túy cho các bị cáo, hiện nay vắng mặt tại địa phương. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về việc xét xử vắng mặt và quyền kháng cáo: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là bà Trần Thị Thu Q vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trước đó, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho bà Q Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tới tham gia phiên tòa. Đồng thời, việc vắng mặt của bà Q không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Q và quyền kháng cáo của bà Q được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[8] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước S và bị cáo Trương Chí C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 19 tháng 12 năm 2020).

- Xử phạt bị cáo Trương Chí C 01 (một) tù; thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 19 tháng 12 năm 2020).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1381 gam, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số: 2885/KLGD-PC09 ngày 23/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;

- Trả lại cho bị cáo Trương Chí C 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A5S; trả cho bà Nguyễn Thị H1 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus. Bị cáo C và bà H1 liên hệ cơ quan Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai để nhận lại điện thoại sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

(Số ma túy còn lại sau giám định, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus này đã được Công an huyện Vĩnh Cửu chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/5/2021).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Phước S và bị cáo Trương Chí C đều phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo Nguyễn Phước S, bị cáo Trương Chí C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị H1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị Thu Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra – CA huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Bá Diễn